

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023; được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/06/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh các khoa và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế (vật tư) nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Hoà Bình đợt 2 năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: đường Cù Chính Lan, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Văn bản báo giá bản cứng: Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Phòng Vật tư - TBYT, Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, đường Cù Chính Lan, phường Hoà Bình, tỉnh Phú Thọ. *(Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2026).*

- File excel gửi qua Email: phongvtbvhb@gmail.com với tiêu đề email và file: TÊN CÔNG TY - Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2026.

- Thông tin liên hệ: Phòng Vật tư - TBYT, số điện thoại: 02183.896545 (số máy lẻ 247)

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày làm việc kể từ ngày được đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<https://muasamcong.mpi.gov.vn>).

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày hãng sản xuất hoặc nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế (vật tư) yêu cầu báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Thư báo giá kèm thông số kỹ thuật của các mặt hàng theo Phụ lục 1 đính kèm.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động trong lĩnh vực thiết bị y tế của Công ty báo giá.

3. Địa điểm giao hàng: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình, Địa chỉ: đường Cù Chính Lan, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian thực hiện Hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày Hợp đồng ký kết có hiệu lực

5. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm.

Lưu ý:

- Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế, phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.
- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:
 - + Không có báo giá bản cứng được ký bởi người có thẩm quyền;
 - + Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, số điện thoại, email hoặc ký bởi người không có thẩm quyền;

Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm chào giá gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế (vật tư) nhà thuốc Bệnh viện đa khoa Hòa Bình đợt 2 năm 2026 nêu trên tại phụ lục đính kèm.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng Bv;
- Lưu: VT, VT-TBYT

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Diệu

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số /TMBG-BVĐKHB ngày tháng 04 năm 2026
của Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình)

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số Lượng
1	Bao tăng áp lực đùi dùng chống thuyên tắc huyết khối	Bao chi đùi dài 74cm/29" cho máy ép hơi ngắt quãng chống thuyên tắc huyết khối. - Bao chi được thiết kế đặc biệt có tấm lót hơi không đối xứng với ống nối hơi đơn (1 ống) quấn từ mắt cá chân lên bắp chân và phần đùi. - Tạo áp lực đỉnh ban đầu là 73mmHg +/-15% (xa tim) và 63mmHg +/- 15% (gần tim). - Áp lực giữ là 45mmHg ±10%, thời gian giữ 6 giây. - Đạt áp lực nén trong thời gian dưới 0,5 giây. - Bao chi làm bằng vải không dệt, không có chất cao su, nhẹ, mát và không kích ứng da	Bộ	20
2	Bao tăng áp lực đùi dùng chống thuyên tắc huyết khối	Bao chi đùi dài 74cm/29" cho máy ép hơi ngắt quãng chống thuyên tắc huyết khối. - Bao chi được thiết kế đặc biệt có tấm lót hơi không đối xứng với ống nối hơi đơn (1 ống) quấn từ mắt cá chân lên bắp chân và phần đùi. - Tạo áp lực đỉnh ban đầu là 73mmHg +/-15% (xa tim) và 63mmHg +/- 15% (gần tim). - Áp lực giữ là 45mmHg ±10%, thời gian giữ 6 giây. - Đạt áp lực nén trong thời gian dưới 0,5 giây. - Bao chi làm bằng vải không dệt, không có chất cao su, nhẹ, mát và không kích ứng da	Bộ	20
3	Ankle Support (Ổn định cổ chân)	Làm từ chất liệu Neoprene tự dính, băng nhám dính (khóa velcro). Hỗ trợ chấn thương khớp cổ chân nhẹ nhàng. Dùng trong các trường hợp viêm khớp, giãn dây chằng. Gồm tối thiểu các cỡ S/M; L/XL	Cái	10
4	Bao tăng áp lực chi cẳng chân dùng chống thuyên tắc huyết khối	Bao chi gối dài 48cm/19" dùng cho máy ép hơi ngắt quãng chống thuyên tắc huyết khối. - Bao chi được thiết kế tấm lót hơi không đối xứng với ống nối hơi đơn (1 ống) quấn từ mắt cá chân lên bắp chân dưới đầu gối. - Tạo áp lực đỉnh ban đầu là 73mmHg +/-15% (xa tim) và 63mmHg +/- 15% (gần tim). - Áp lực giữ là 45mmHg ±10%, thời gian giữ 6 giây. - Đạt áp lực nén trong thời gian dưới 0,5 giây. - Làm bằng vải không dệt, không có chất cao su, nhẹ, mát và không kích ứng da	Bộ	20

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số Lượng
5	Băng ghim cắt khâu nối nội soi Endo GIA Articulating Reload công nghệ Tri-Staple các cỡ	Băng (đạn) ghim khâu máy cắt nối tự động nội soi công nghệ Tri-staple dùng cho mạch máu. Các cỡ băng ghim dài 30mm, 45mm, 3 hàng ghim chiều cao khác nhau mỗi bên, tăng dần từ trong ra ngoài, chiều cao ghim trước đập từ trong ra ngoài là: 2.0mm; 2.5mm; 3.0mm, sau khi đập là 0.75mm, 1mm, 1.25mm. Ghim bằng Titan. Cung cấp lưỡi dao mới trong mỗi băng đạn. Đạt tiêu chuẩn FDA.	cái	10
6	Băng hút dịch tối ưu	Băng có lõi siêu thấm hút, giúp hút dịch tối ưu	Hộp	50
7	Băng thun cổ tay	Làm từ chất liệu Neoprene tự dính, nhám dính (khóa velcro). Chất liệu thun đàn hồi cao và hệ thống nhám dính có thể điều chỉnh sử dụng dễ dàng. Băng thun cổ tay hỗ trợ khớp cổ tay nhẹ nhàng.	Cái	10
8	Băng thun gối H1	Làm từ chất liệu thun có độ đàn hồi cao, hệ thống nhám dính thiết kế xung quanh gối giúp sản phẩm dễ điều chỉnh hơn, vừa vặn, khó dịch chuyển giúp hạn chế vận động trong quá trình điều trị. Thiết kế mở vùng kheo khiến người sử dụng cảm thấy thoải mái khi cong gập hoặc duỗi đầu gối. Đặc biệt hiệu quả trong trường hợp chấn thương thông thường xương bánh chè, khớp gối. Hỗ trợ khớp gối trong khi vận động, chơi thể thao hoặc sau khi phẫu thuật. Gồm tối thiểu các cỡ S/M; L/XL	Cái	170
9	Băng thun gối H5	Làm từ chất liệu neoprene tự dính và thanh nẹp hợp kim nhôm. Hai bản nẹp to ở hai bên có thể gập duỗi, hỗ trợ khớp gối trong khi vận động trong thời gian điều trị. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L.	Cái	20
10	Bộ áo hạ thân nhiệt dùng 1 lần (các cỡ)		Bộ	10
11	Bộ dẫn lưu bàng quang	10 - 18 Fr. Chiều dài ống 25 - 40 cm	Bộ	100
12	Bộ dẫn lưu thận	8 - 14 Fr. Dài 25-30 cm	Bộ	100
13	Bộ dụng cụ nội soi ống mềm có các kênh can thiệp		Bộ	10
14	Bộ dụng cụ rửa mũi kèm gói muối rửa	Sodium bicarbonate 1mg, Sodium Chloride 2.144g, chai 240ml TCCS 01-TTBYT-16	Cái	20

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trưng trưng	Đơn vị tính	Số Lượng
15	Bộ ghim khâu cố định lưới thoát vị dùng trong phẫu thuật nội soi thoát vị bẹn, thành bụng	Bộ ghim khâu cố định lưới thoát vị có 30 ghim hình xoắn ốc, chất liệu Titanium. ghim cao 3.8mm, đường kính 4mm. Chiều dài phần chứa ghim 35,5cm. Đạt tiêu chuẩn FDA.	Cái	30
16	Bộ kim Endos	Gauge kim: 19,22,25, độ dài ~ 80 mm, đường kính ~ 1,8 mm	Bộ	100
17	Bộ kit Miếng xấp phủ vết thương bằng hút áp lực âm cỡ M	Bộ vật liệu sử dụng trong điều trị tổn thương bằng phương pháp hút áp lực âm, bao gồm: - 01 xấp phủ vết thương bằng Polyurethane dạng tổ ong, kích thước khoảng 10 x 15 x 3 cm - 01 Miếng lót với Ống hút bằng polyvinyl có 4 lỗ trong đó 1 lỗ trung tâm hút dịch 3 lỗ làm nhiệm vụ thông khí để cảnh báo áp lực hút tại vết thương, kẹp đường ống, đầu nối có chốt khóa đóng mở. - 01 miếng bọc phẫu thuật - 03 màng bọc vết thương dạng film khoảng 10x 25 cm - Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, CE	Bộ	50
18	Bộ mở khí quản cấp cứu ngược dòng 1 thì		Cái	30
19	Bộ phẫu thuật công vào nội soi Gelpoint	Bộ dụng cụ gồm: 01 nắp đậy, có 2 cổng thoát khí hoặc bơm khí 01 dụng cụ với kênh thâm nhập có các kích thước: 4x4cm, 4x5,5cm, 4x9cm 01 vỏ ngoài gắn túi bơm hơi 10mm 03 vỏ ngoài 10mm 01 túi bơm hơi Tiêu chuẩn: Đạt chứng nhận FDA, CE, ISO13485	Bộ	10
20	Bộ phẫu thuật TOT	Sling, Trocar, Khử trùng	Bộ	20
21	Bộ toan áo giấy vô trùng	Bộ drape phẫu thuật vô trùng dùng một lần không dệt cho phẫu thuật thay khớp gối và nội soi khớp	Bộ	400
22	Canuyn mở khí quản 2 nòng		Cái	20
23	Canuyn mở khí quản 2 nòng hút đờm trên cuff		Cái	20
24	Catheter đôi 12F		Bộ	30

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trưng đương	Đơn vị tính	Số Lượng
25	Bộ Catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 1 nòng 4F, 5F	Bộ catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 1 nòng bao gồm: - Catheter kích cỡ 4F, 5F, nòng catheter 18G, chất liệu polyurethane hoặc trưng đương, thể tích đuôi khí 0,67 ml (4F)/ 0,66 ml (5F), tốc độ dòng chảy với trọng lực 1.272 ml (4F)/ 1.185 ml/giờ (5F), cho phép tiêm truyền áp lực cao thuốc cản quang cho các kỹ thuật CECT scan với tốc độ tối đa đến 5 ml/giây, được chỉ định cho việc theo dõi CVP - Dây dẫn bằng thép không rỉ với chiều dài 70 cm - Thông nòng microintroducer 10 cm - Lưỡi dao - Kim introducer 21G - Nắp đậy cho mỗi nòng catheter - Bơm tiêm đầu xoắn luer-lock dung tích 10 ml hoặc 12 ml, không latex - Thiết bị cố định catheter - Thuốc đo giấy	Bộ	30
26	Bộ Catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 2 nòng 5F, 6F	Bộ catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 2 nòng bao gồm: - Catheter PICC kích cỡ 5F/ 6F, 2 nòng catheter cỡ 18G/nòng, chất liệu polyurethane, thể tích đuôi khí mỗi nòng 0,57/ 0,62 ml, tốc độ dòng chảy với trọng lực mỗi nòng 578 / 753 ml/giờ, cho phép tiêm truyền áp lực cao thuốc cản quang cho các kỹ thuật CECT scan với tốc độ tối đa 5 ml/giây, được chỉ định cho việc theo dõi CVP - Dây dẫn bằng thép không rỉ với chiều dài 70 cm - Thông nòng microintroducer 10 cm - Kim introducer 21G - Lưỡi dao - Nắp đậy cho mỗi nòng catheter - Bơm tiêm đầu xoắn luer-lock dung tích 10 ml hoặc 12 ml, không latex - Thiết bị cố định catheter - Thuốc đo giấy - Đạt chứng nhận FDA (CFG)	Bộ	30

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trưng đưng	Đơn vị tính	Số Lượng
27	Bộ Catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 3 nòng 5F	Bộ catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi 3 nòng bao gồm: - Catheter kích cỡ 5F, chất liệu polyurethane mềm. Được chỉ định cho việc theo dõi CVP. - 3 nòng catheter: + Nòng màu đỏ cỡ 18G, thể tích buồng khí 0,68 ml, tốc độ dòng chảy với trọng lực 743 ml/giờ, sử dụng cho tiêm truyền áp lực cao với tốc độ tối đa 5 ml/giây và áp lực tối đa 300 psi + Nòng màu xám và màu trắng cỡ 19G, thể tích buồng khí 0,44 ml, tốc độ dòng chảy với trọng lực 280 ml/giờ, không sử dụng cho tiêm truyền áp lực cao. - Bơm tiêm đầu xoắn luer-lock dung tích 10ml hoặc 12 ml - Thiết bị cố định catheter - Lưỡi dao - Thước đo giấy - 3 nắp đậy catheter - Kim introducer 21G - Thông nòng microintroducer 10 cm - Dây dẫn bằng nitinol với chiều dài 70 cm.	Bộ	30
28	Chặn sỏi	4,5 Fr. Dài ~ 90 cm	Cái	200
29	Chỉ Daclon Nylon số 4/0	khâu vết thương	Sợi	20
30	Chỉ Daclon Nylon số 5/0	khâu vết thương	Sợi	20
31	Chỉ gai V-Lock	Chỉ có gai không cần buộc thành phần Copolymer của Glycolic acid và trimethylene carbonate. Chỉ số 3/0, dài 30cm, kim tròn đầu nhọn 26mm, kim cong 1/2 vòng tròn, kim được phủ silicon. Chỉ tiêu hoàn toàn sau 180 ngày. Đạt tiêu chuẩn FDA.	cái	30
32	Chỉ Monosyl 3/0	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate (72% Glycolic + 14% Caprolacton + 14% trimethylene) số 5/0, chỉ dài 70cm, kim tròn 1/2 vòng tròn HR 17mm, công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304), phủ silicone. Lực căng kéo đứt 13.81N. Sức căng kéo giảm 50% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau từ 60 - 90 ngày. Đóng gói Racepack (RCP): bao bên ngoài là màng nhôm, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE+PP. Tiêu chuẩn FDA, EC,	Sợi	20

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trưng trưng	Đơn vị tính	Số Lượng
33	Chỉ Monosyl 4/0	Chỉ tan tổng hợp đơn sợi Glyconate (72% Glycolic + 14% Caprolacton + 14 trimethylene) số 4/0, chỉ dài 70cm, kim tròn 1/2 vòng tròn HR 22mm, công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304), phủ silicone. Lực căng kéo nút thắt 20.75N. Sức căng kéo giảm 50% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau từ 60 - 90 ngày. Đóng gói Racepack (RCP): bao bên ngoài là màng nhôm, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE+PP. Tiêu chuẩn FDA, EC	Sợi	20
34	Chỉ prolen 9.0	Chỉ prolen 9.0	Sợi	200
35	Chỉ Surgicryl 910 số 3/0	khâu vết thương	Sợi	20
36	Chỉ Surgicryl 910 số 4/0	khâu vết thương	Sợi	20
37	Dây dẫn đường đầu thẳng	6 Fr; 6,5 Fr; 7 Fr	Cái	100
38	Dây máu thận nhân tạo		Cái	960
39	Dụng cụ bọc nong vết mổ sử dụng 1 lần (các kích cỡ)	Túi bảo vệ thành vết mổ chất liệu Polyurethane chống nhiễm khuẩn vết mổ và hỗ trợ nong phẫu trường giúp tối ưu hóa việc quan sát, cấu tạo mềm dẻo với 2 vòng cao su trên dưới chất liệu Pellethane. Các cỡ cho vết rạch từ 2-4cm, 2.5-6cm và 5-9cm. Đạt tiêu chuẩn FDA.	Chiếc	100
40	Đai hỗ trợ bệnh nhân tập đi Orbe	vải không thấm nước, dây dẹt khóa velcro, khóa nhựa cỡ: S/M, L/XL, XXL	Cái	150
41	Đai thắt lưng H5	Chun có lỗ thoáng khí, polyester, spandex. Khóa Velcro, thanh nẹp nhựa đàn hồi. Gồm các cỡ S, M, L, XL, XXL)	Cái	20
42	Đệm nước		Cái	50
43	Đinh Kirschner các cỡ		Cái	200
44	Gạc hút dịch tan thành Gel diệt trùng Suprasort A+Ag (10 x 10cm)	Gạc hút dịch tan thành Gel diệt trùng bằng ion bạc đến 10 ngày	Hộp	50
45	Gạc mỡ vô trùng chống dính 10x10cm	Gạc lưới vô trùng Urgotul 10x10cm (10 miếng) dùng băng các vết thương cấp và mãn tính	Miếng	700
46	Gậy chống 3 chân	Chất liệu: Inox Gậy 3 chân dành cho người già, người ốm, người bị tai nạn phục hồi chức năng.	Cái	20

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số Lượng
47	Khung tập đi	Chất liệu : Sắt sơn tĩnh điện Có 4 chân, 2 chân trước có bánh xe, 2 chân sau có đế cao su cố định 2 tay cầm được bọc mút cao su Điều chỉnh được cao thấp Gấp gọn khi vận chuyển Kích thước thùng : 72 x 26 x 54cm Trọng lượng khung tập đi : khoảng 3kg	Cái	210
48	Luới dao siêu âm	Chất liệu Hợp kim titan, tần số hoạt động ~ 55.000 Hz	Cái	300
49	Luới nhân tạo	Chất liệu Polypropylene	Cái	50
50	Màng sinh học (Trung bì da lợn)		Miếng	200
51	Mask khí dung người lớn	khí dung	Cái	20
52	Mask khí dung trẻ em	khí dung	Cái	20
53	Máy hút áp lực âm VAC		Bộ	5
54	Máy nén áp lực cơ học phòng ngừa huyết khối tĩnh mạch sâu		Cái	50
55	Miếng dán kháng sinh chống loét các cỡ		Miếng	100
56	Miếng dán vết mổ (opsile) các cỡ; 20cm, 25cm, 30cm.		Miếng	1500
57	Nẹp bóng chày	Sản phẩm gồm một thanh nhôm dẻo và một lớp đệm mút dính vào thanh nhôm đã được thiết kế ôm trọn ngón tay, giúp cố định ngoài xương.	Cái	200

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trưng đương	Đơn vị tính	Số Lượng
58	Nẹp căng chân các cỡ; M, L,S	Nẹp được làm từ bản nẹp hợp kim nhôm, đệm mút, vải cotton, vải không dệt và khóa velcro. Thanh nẹp hợp kim nhôm định hình uốn theo độ cong của bàn chân và cẳng chân, sản phẩm được bao bọc bởi đệm mút, vải cotton và hệ thống khóa velcro giúp cố định căng bàn chân. Dùng hỗ trợ chấn thương xương khớp vùng cổ chân, bàn chân, viêm khớp cổ chân, tổn thương dây chằng, cân cơ vùng cổ chân, bàn chân, gãy mắt cá trong, mắt cá ngoài xương cẳng chân. Hỗ trợ một số tổn thương ở vùng trên mắt cá chân. Dùng cho bệnh nhân có kích thước chân là size, S, M, L	Cái	100
59	Nẹp cố định chi thể các loại/cỡ		Bộ	100
60	Nẹp Iselin	Thanh nẹp được làm bằng một thanh nhôm dẻo , lót bên trong một lớp xốp mềm. Có thể uốn để giữ ngón tay ở đúng vị trí chức năng khi sử dụng. Dùng cố định khớp ngón tay ở vị trí chức năng khi bị chấn thương, cố định và bảo vệ gãy xương đốt tay ngoài biên.	Cái	200
61	Nẹp ngón tay cái H1	Làm từ thanh nẹp, đệm mút và vải cotton. Các thanh nẹp được thiết kế định hình sẵn, ôm sát ngón tay cái và bàn tay phần tiếp xúc có lớp đệm mút và vải. Cố định xương, khớp vùng cổ tay, bàn tay và ngón tay cái sau mổ hoặc sau chấn thương. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL	Cái	10
62	Ống hút tai nhựa (dùng một lần)	hút rửa tai	Cái	100
63	Ống lót cỡ: 6,5cm	Làm từ 35% vải cotton và 65% polyester, không gây ngứa và dị ứng da. Kích thước: Rộng 6,5cm, 10cm, cuộn dài tối thiểu 25m.	Mét	1000
64	Ống lót cỡ: 10cm	Làm từ 35% vải cotton và 65% polyester, không gây ngứa và dị ứng da. Kích thước: Rộng 6,5cm, 10cm, cuộn dài tối thiểu 25m.	Mét	1000
65	Ống nội khí quản 2 nòng		Cái	10
66	Ống thông tiêu 2 nhánh	Chất liệu Latex phủ Silicon 14 - 26 Fr, dài ~ 50 cm	Cái	620
67	Ống thông tiêu 3 nhánh	Chất liệu Latex phủ Silicon 14 - 26 Fr, dài ~ 50 cm	Cái	520

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số Lượng
68	Ống xông niệu quản (cả hai đầu cong và mở)	6 Fr; 6,5 Fr; 7 Fr	Cái	100
69	Quả dẫn lưu áp lực âm silicon 200ml		Cái	750
70	Quả dẫn lưu áp lực âm silicon 400ml		Cái	750
71	Quả lọc thận Middleflux 1.7 m2 (sợi Polynephron) ELISIO-17M	Nguyên liệu: màng lọc làm từ sợi Polynephron, không Bisphenol-A(BPA) và không DEHP. Diện tích: 1.7 m2. Hệ số siêu lọc: KUF: 22 (mL/giờ/mmHg). Tiết trùng: Tia Gamma.	Quả	960
72	Sonde dẫn lưu màng phổi silicon các cỡ		Cái	130
73	Sonde hậu môn		Cái	20
74	Tay dao hàn mạch mỡ nội soi LigaSure Maryland hàm phủ nano chống dính, đầu cong, chiều dài thân dao 37cm	Tay dao hàn mạch mỡ nội soi hàm phủ nano chống dính, đầu cong, chiều dài thân dao 37 cm, đường kính thân dao 5mm, quay 350 độ, độ dài mũi hàn 20.3mm, độ dài vết cắt 18.5mm (sử dụng cho máy Valleylab LS10, Valleylab FT10, Forcetriad). Đạt tiêu chuẩn FDA	Cái	5
75	Tay dao siêu âm mỡ nội soi, đầu cong, chiều dài thân dao 39cm, đường kính thân dao 5mm (Sử dụng cho dao siêu âm không dây Sonicision)	Tay dao siêu âm không dây mỡ nội soi, đầu cong, chiều dài thân dao 39cm, đường kính thân dao 5mm. Chiều dài lưỡi dao 14.5mm. Tương thích với các dụng cụ không dây đi kèm. Đạt tiêu chuẩn FDA.	Cái	5
76	Túi chứa dịch thải 1000 ml	Túi chứa dịch thải dùng cho máy hút áp lực âm, bằng nhựa Vinyl với tấm đỡ bằng polyethylene, kèm dây nối hút dịch, kẹp đường ống, Có phin lọc kháng khuẩn, khử mùi, chất gel tạo đông, cảm biến báo khi dịch đầy. Kích thước : 1000 ml Tiêu chuẩn kỹ thuật: ISO, CE	Cái	50
77	Túi dán hậu môn		Chiếc	500
78	Túi hút áp lực âm		Cái	30
79	Thuốc đo áp lực âm liên tục		Cái	20

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Đơn vị tính	Số Lượng
80	Trocar 12mm	Troca nhựa dùng 1 lần trong phẫu thuật nội soi tiêu hóa, vỏ và lõi cấu tạo từ Transparent polyamide, đường kính 12mm, dài 100mm, thân trocar trong suốt để quan sát, có gân trên thân giúp tăng ma sát. Đạt tiêu chuẩn FDA.	Chiếc	10
81	Polymer che phủ bảo vệ vết thương HEALIT	Copolymer of 2-hydroxyethylmethacrylate 10%; Macrogol 300: 46%; Nước tinh khiết: 44%	Tuýp	1000
82	Polymer che phủ bảo vệ vết thương HEALIT	HEMA-HAS Copolymer: 12,37%(Copolymer of 2-Hydroxyethyl Methacrylate chứa nhóm amin được bảo vệ và định hướng không gian). Macrogol 300: 46,44%. Purified water: 41,19%.	Tuýp	1000
83	Polymer che phủ bảo vệ vết thương HEALIT	Copolymer of 2-hydroxyethylmethacrylate 10%; Macrogol 300: 46%; Nước tinh khiết: 44%	Tuýp	1000
84	Polymer che phủ bảo vệ vết thương HEALIT RECTAN	Copolymer of 2-hydroxyethylmethacrylate 10% Witepsol W 25: 90 %	Viên	1000
85	Dung dịch rửa vết thương SUPORAN	Nước tinh khiết, Sodium chloride, hypochlorous acid, sodium hypochlorite	Hộp	1000
86	Dung dịch rửa vết thương SUPORAN	Nước tinh khiết, Sodium chloride, hypochlorous acid, sodium hypochlorite	Hộp	1000
87	Dung dịch điện hoá SUPORAN SPRAY	Nước tinh khiết, sodium chloride, hypochlorous acid, sodium hypochlorite.	Hộp	1000
88	Hydrogel che phủ và bảo vệ vết thương HEMINGEL	Purified water, Sodium chloride, Hypochlorous acid, Sodium hypochlorite, Ozone, Hydroperoxyl, Singlet oxygen, Polyacrylate Crosspolymer-6, EDTA.	Hộp	1000
89	Hydrogel che phủ và bảo vệ vết thương HEMINGEL	Purified water, Sodium chloride, Hypochlorous acid, Sodium hypochlorite, Ozone, Hydroperoxyl, Singlet oxygen, Polyacrylate Crosspolymer-6, EDTA.	Hộp	1000
90	Gạc Polyester phủ vaseline ZINEX	Vải lưới từ Polyester không thấm nước; Dung dịch vaseline đặc.	Túi	1000

STT	Tên thiết bị y tế (vật tư)	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trong đờng	Đơn vị tính	Số Lượng
91	Xịt lạnh Dr Max Comforcare	Thành phần: Nước tinh khiết, Diethylene Glycol Monoethyl Ether, Glycerol, Camphor, Menthol, Propylen glycol, Eucalyptus oil, Tea tree oil, Ethyl Alcohol, Cassia Oil, Isopropanol.	Hộp	1000
92	Nước muối điện hóa SUPOWAT	Nước tinh khiết, Hypochlorous Acid, Sodium Hypochlorite, Sodium Chloride, Citric Acid, Tinh chất bạc hà.	Hộp	1000
93	Dung dịch thụt tháo trực tràng COXILAX	Natri phosphate monobasic dehydrat, dinatri phosphate dodecahydrate, PEG 40 , natri methyl p-oxybenzoate, nước tinh khiết.	Hộp	1000
Tổng hợp: 93 danh mục				

PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào báo giá số /TMBG-BVĐKHB ngày tháng 04 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình

Trên cơ sở thư mời báo giá số: /TMBG-BVĐKHB ngày /04/năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Hoà Bình. Công ty Có địa chỉ tại, số đăng ký kinh doanhđược cấp bởi..... (Trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh) gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá thiết bị y tế (vật tư) nhà thuốc như sau:

Stt	Danh mục hàng hóa	Tên hàng hóa theo tên thương mại (nếu có)	Đơn vị tính	Số lượng /Khối lượng	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ của hàng hóa	Năm sản xuất	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc tương đương	Số Giấy phép lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Quyết định trúng thầu trong vòng 12 tháng
1														
2...														
	Tổng cộng:												

Giá trên đã bao gồm thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các chi phí khác (nếu có)

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của mặt hàng trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm 2026

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu)